

Số: 187 /KH-UBND

Vinh Thuận, ngày 19 tháng 12 năm 2023

KẾ HOẠCH

**Sắp xếp mạng lưới trường lớp, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia,
xây dựng trường trọng điểm và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo
của huyện đến năm 2025**

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

Căn cứ Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công; Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý Nhà nước về giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng chuẩn trình độ được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập; Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 Quy



định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập; Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập; Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 4 năm 2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập;

Căn cứ Thông tư số 19/2023/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học; Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 về việc ban hành Điều lệ trường mầm non;

Căn cứ Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học; Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non;

Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông;

Căn cứ Công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày 24 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông;

Căn cứ Kế hoạch số 178/KH-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2022 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, trường trọng điểm và trường chuyên biệt trên địa bàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 2749/QĐ-UBND ngày 03 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc ban hành bộ tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 2750/QĐ-UBND ngày 03 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc ban hành bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 2751/QĐ-UBND ngày 03 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc ban hành bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2021-2025;

Thực hiện Chương trình hành động số 08-CTr/HU ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Huyện ủy Vĩnh Thuận về việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XII, Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025.

Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Thuận xây dựng kế hoạch sắp xếp mạng lưới trường lớp, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo của huyện đến năm 2025, với các nội dung cụ thể như sau:

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Việc sắp xếp mạng lưới trường, lớp các cấp trong giai đoạn hiện nay nhằm khắc phục tình trạng quy mô trường lớp nhỏ, sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên hành chính một cách hợp lý, khắc phục tình trạng thừa, thiếu cục bộ, dạy chéo môn..., tránh lãng phí trong việc bố trí các nguồn lực của Nhà nước và Nhân dân; đảm bảo phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế, xã hội của địa phương trong chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Từ đó, có điều kiện tập trung đầu tư nguồn lực kể cả về đội ngũ cán bộ, giáo viên và cơ sở vật chất, trang thiết bị, tập trung xây dựng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng giáo dục mũi nhọn đáp ứng mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết, Chương trình hành động của Huyện ủy, chỉ tiêu kế hoạch của UBND huyện về công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở theo lộ trình.

2. Yêu cầu

Tập trung tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa của việc sáp nhập trường đến cán bộ, Nhân dân, phụ huynh, học sinh, tạo được sự đồng thuận cao trong xã hội và ổn định tình hình địa phương. Phù hợp với quy hoạch, yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của huyện và gắn với mục tiêu xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao. Đảm bảo quyền lợi học tập của học sinh, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên hành chính, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả



giáo dục. Thực hiện kế hoạch phải đảm bảo chương trình giáo dục phổ thông mới nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao và phát triển giáo dục. Chuẩn hóa, hiện đại hóa về các hoạt động tổ chức và quản lý trường học, cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, nhằm tạo ra môi trường giáo dục tương đối đồng đều giữa các địa phương, tạo cơ hội bình đẳng về điều kiện học tập, khắc phục khoảng cách chênh lệch về chất lượng giáo dục giữa vùng thị trấn và nông thôn.

Làm chuyển biến về nhận thức trong các cấp, các ngành, trên cơ sở đó huy động sức mạnh tổng hợp của nhà trường - gia đình - xã hội để xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, hướng tới xây dựng trường trọng điểm. Tăng cường công tác quản lý, đảm bảo trật tự kỷ cương trường học. Đổi mới nội dung chương trình, phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục, thực hiện tốt mục tiêu phổ cập giáo dục, đồng thời góp phần đáp ứng yêu cầu xây dựng nguồn nhân lực cho huyện.

Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo đáp ứng các điều kiện quy định Luật giáo dục 2019, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, làm tiền đề nâng cao giáo dục toàn diện, tăng tỷ lệ học sinh khá giỏi, giảm tỷ lệ học sinh yếu, kém; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, giáo dục pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng thực hành cho học sinh; nâng chất lượng giáo dục của huyện đạt bằng và cao hơn với các huyện có cùng điều kiện.

III. NỘI DUNG

1. Sắp xếp mạng lưới trường, lớp trên địa bàn huyện đến năm 2025

1.1. Thực trạng quy mô trường, lớp; cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên

a) Quy mô trường, lớp

Vĩnh Thuận là huyện nằm trong vùng U Minh Thượng, có 07 xã và 01 thị trấn với 50 ấp, 04 khu phố; tổng diện tích tự nhiên là 39.443,9 ha; dân số huyện có 23.810 hộ với 83.554 khẩu, trong đó dân tộc kinh chiếm 90,07%; dân tộc Khmer chiếm 8,03%; dân tộc Hoa chiếm 1,85%; dân tộc khác chiếm 0,05%. Toàn huyện có 30 trường (gồm 30 điểm chính và 39 điểm lẻ), trong đó Mẫu giáo 08 trường (08 điểm chính và 19 điểm lẻ); Tiểu học 12 trường (12 điểm chính và 12 điểm lẻ), 07 trường TH&THCS (07 điểm chính và 07 điểm lẻ) và 03 trường THCS (03 điểm chính và 01 điểm lẻ).

b) Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên

- *Đội ngũ cán bộ quản lý:*

+ Bậc Mầm non: Hiện có 19 người (Hiệu trưởng 8, phó Hiệu trưởng 11); nhu cầu 21, thiếu 2 người (Hiệu trưởng 0 người, Phó Hiệu trưởng 2 người).

+ Bậc Tiểu học: Hiện có 24 người (Hiệu trưởng 12, Phó Hiệu trưởng 12); nhu cầu 25, thiếu 01 người (Hiệu trưởng 0 người, Phó Hiệu trưởng 01 người).

+ Bậc tiểu học và trung học cơ sở: Hiện có 20 người (Hiệu trưởng 07, Phó Hiệu trưởng 13); nhu cầu 20 người, thiếu 0.

+ Bậc Trung học cơ sở: Hiện có 06 người (Hiệu trưởng 03, Phó Hiệu trưởng 03); nhu cầu 06 người, thiếu 0.

- *Giáo viên:*

+ Bậc Mầm non: Giáo viên hiện có 119 người; nhu cầu 170 người, thiếu 51 người.

+ Bậc Tiểu học: Giáo viên hiện có 507 người; nhu cầu 467, thừa 40 người phân công kiêm nhiệm nhân viên.

+ Bậc Trung học cơ sở, Tiểu học và Trung học cơ sở: Giáo viên hiện có 238 người; nhu cầu 238, thiếu 0 người.

- *Nhân viên:* Hiện có 43 người/30 trường, nhu cầu 104 người, thiếu 61 người.

1.2. Nguyên tắc sắp xếp

- Sáp nhập các điểm trường, trường có quy mô nhỏ phải được thực hiện trên nguyên tắc tạo thuận lợi cho người dân, đảm bảo quyền lợi học tập của học sinh; phù hợp với quy hoạch, yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, gắn với mục tiêu xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

- Tập trung chỉ đạo phát huy hiệu quả về đội ngũ, về cơ sở vật chất để nâng cao chất lượng giáo dục, đạt tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia và đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

- Chỉ sáp nhập đối với những trường có đủ điều kiện về cơ sở vật chất, thuận lợi về khoảng cách giữa các điểm trường; quan tâm bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý các trường sau sáp nhập.

1.3. Kế hoạch sáp nhập trường, lớp

a) Chỉ tiêu

Đến năm 2025 toàn huyện có 29 trường, chia ra: Mẫu giáo 08 trường; Tiểu học 11 trường; TH&THCS 07 trường, THCS 03 trường. Mỗi xã, thị trấn có ít nhất 03 bậc học (Mầm non/mẫu giáo, tiểu học và trung học cơ sở).

b) Lộ trình

Năm học 2023-2024: Sáp nhập Trường TH&THCS thị trấn Vĩnh Thuận vào Trường Tiểu học Bình Minh thành Trường TH&THCS Bình Minh; sắp xếp mạng lưới trường, lớp trên địa bàn thị trấn Vĩnh Thuận còn 04 trường (01 trường THCS, 02 trường Tiểu học, 01 mầm non/mẫu giáo).

1.4. Phương án sắp xếp cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên

- Đối với Hiệu trưởng: Hiệu trưởng quản lý trường THCS sắp xếp bố trí quản lý trường TH&THCS theo quy định của Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Đối với Phó Hiệu trưởng: Bố trí đủ theo quy định (01 Phó Hiệu trưởng phụ trách Tiểu học, 01 Phó Hiệu trưởng phụ trách Trung học cơ sở);

- Đối với giáo viên, nhân viên: Bố trí theo nguyện vọng cá nhân hoặc biệt phái từ nơi thừa sang nơi thiếu cân đối chung trong toàn huyện.



2. Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, trường trọng điểm đến năm 2025

2.1. Thực trạng số trường đạt chuẩn quốc gia

Hiện tại có 20/30 trường đạt chuẩn quốc gia, tỷ lệ 66,7%, chia ra: Mẫu giáo 7/8 trường, tiểu học 10/12 trường, THCS 3/10 trường, đảm bảo mỗi xã đều có trường mầm non, tiểu học và THCS (riêng xã Bình Minh không có trường có khối THCS). Tuy nhiên, quy mô nhiều trường còn nhỏ, về thực chất số lớp từng cấp học đa số dưới 28 lớp; đầu tư xây dựng và sửa chữa hàng năm có tăng lên, nhưng chưa kịp thời do cơ sở vật chất xuống cấp, hết niên hạn sử dụng, cùng với yêu cầu phải đáp ứng lộ trình đổi mới giáo dục phổ thông. Nhiều trường đạt chuẩn đã hết thời gian công nhận, không đủ điều kiện công nhận lại, do trường chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (Tiểu học Thị Trấn 1); cơ sở vật chất và trang thiết bị xuống cấp, không đáp ứng theo quy chế mới (Tiểu học Thị Trấn 2, Tiểu học Vĩnh Phong 3).

2.2. Kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, trường trọng điểm

2.2.1. Trường đạt chuẩn quốc gia

a) Chỉ tiêu: Phân đầu đến năm 2025, có trên 75% số trường trên địa bàn huyện đạt trường chuẩn quốc gia.

b) Lộ trình

- Đến năm 2025 công nhận mới 04 trường, cụ thể:
 - + Năm 2023: Trường Mẫu giáo Vĩnh Thuận;
 - + Năm 2024: Trường TH&THCS Vĩnh Bình Bắc;
 - + Năm 2025: Trường TH&THCS Vĩnh Bình Nam 1, trường Tiểu học Vĩnh Thuận 1.
- Đến năm 2025 công nhận lại 12 trường, cụ thể:
 - + Năm 2023: Trường Mẫu giáo Tân Thuận, trường Tiểu học Vĩnh Phong 4, trường Tiểu học Tân Thuận 2.
 - + Năm 2024: Trường Mẫu giáo Vĩnh Bình Bắc, trường Mẫu giáo Vĩnh Phong, trường Mẫu giáo Vĩnh Bình Nam, trường Mẫu giáo Phong Đông, trường Tiểu học Vĩnh Phong 3.
 - + Năm 2025: Trường Mẫu giáo Thị Trấn, trường Tiểu học Thị Trấn 1, trường Tiểu học Thị Trấn 2, trường Tiểu học Vĩnh Bình Bắc 1.

2.2.2. Trường trọng điểm

Phân đầu đến năm 2025 có hai (02) trường trọng điểm: Trường Tiểu học Thị Trấn 1 và Trường THCS Thị Trấn.

3. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo đến năm 2025

3.1. Thực trạng đội ngũ nhà giáo

a) Biên chế toàn ngành

Tổng số biên chế được giao 1.026, hiện có mặt 976 biên chế. Trong đó: Nhân viên 43 (Trình độ Đại học 13, Trung cấp 30); cán bộ quản lý và giáo viên 933 (Trình độ chuyên môn Thạc sỹ 06, Đại học 823, Cao đẳng 62, Trung cấp 40, khác 02).

- Mầm non: Trình độ chuyên môn Thạc sỹ 01, Đại học 117, Cao đẳng 17, Trung cấp 03, khác 0.

- Tiểu học: Trình độ chuyên môn Thạc sỹ 01, Đại học 488, Cao đẳng 08, Trung cấp 37, khác 02.

- THCS: Trình độ chuyên môn Thạc sỹ 04, Đại học 218, Cao đẳng 37, Trung cấp, khác 0.

b) Đối tượng thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo theo Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ

Tổng số 87 giáo viên, trong đó: Mầm non 03 giáo viên (đào tạo trình độ cao đẳng); Tiểu học 47 giáo viên (đào tạo trình độ cử nhân); THCS 37 giáo viên, (đào tạo trình độ cử nhân).

c) Đối tượng không thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo theo Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ

Tổng số 45 giáo viên không đủ thời gian nâng chuẩn theo lộ trình, trong đó: Mầm non 0; Tiểu học 27; THCS 19.

3.2. Kế hoạch lộ trình thực hiện nâng chuẩn trình độ được đào tạo giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở

a) Chỉ tiêu đến năm 2025:

- Mầm non: 3/3 giáo viên, đào tạo trình độ cao đẳng, tỷ lệ 100%.
- Tiểu học: 20/47 giáo viên, đào tạo trình độ cử nhân, tỷ lệ 42%.
- THCS: 18/37 giáo viên, đào tạo trình độ cử nhân, tỷ lệ 48.6%.

b) Lộ trình:

- Năm 2023

- + Mầm non: 03 giáo viên, đào tạo trình độ cao đẳng.
- + Tiểu học: 04 giáo viên, đào tạo trình độ cử nhân.
- + THCS: 05 giáo viên, đào tạo trình độ cử nhân.

- Năm 2024:

- + Tiểu học: 16 giáo viên, đào tạo trình độ cử nhân.
- + THCS: 13 giáo viên, đào tạo trình độ cử nhân.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền rộng rãi trong các cấp, các ngành và toàn xã hội các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; làm chuyển biến tư tưởng, nhận thức trong các tầng lớp xã hội; hiểu rõ việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, trường trọng điểm, sáp nhập trường để nâng quy mô trường, xóa điểm lẻ là một chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước; các cấp, các ngành và toàn xã hội phải quan tâm. Quán triệt việc xây



dựng trường đạt chuẩn quốc gia, trường trọng điểm, sáp nhập trường, xóa điểm lẻ là xây dựng mô hình nhà trường mới với chất lượng giáo dục cao, thể hiện sự phát triển toàn diện, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay. Huy động các lực lượng xã hội, đặc biệt là Ban đại diện cha mẹ học sinh và các tổ chức, cá nhân, cơ quan, doanh nghiệp trong và ngoài huyện tham gia giáo dục toàn diện học sinh và xây dựng cơ sở vật chất nhà trường, động viên khen thưởng các phong trào trong và ngoài nhà trường.

2. Đầu tư cơ sở vật chất và thiết bị dạy học cho các trường, đảm bảo đạt tiêu chuẩn về cơ sở vật chất theo quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Việc xây dựng cơ sở vật chất và bổ sung trang thiết bị giảng dạy cho các trường phải xác định được trọng tâm, trọng điểm theo lộ trình hàng năm đối với các trường phải công nhận lại và công nhận mới đạt chuẩn quốc gia.

3. Thực hiện xây dựng Đề án vị trí việc làm đối với các trường mầm non, phổ thông để xác định số lượng người làm việc theo quy định tại Thông tư số 19/2023/TT-BGDĐT, Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT. Từ đó làm cơ sở để đề nghị UBND tỉnh giao số lượng người làm việc hàng năm theo quy định.

4. Thực hiện việc tuyển dụng và sắp xếp đội ngũ giáo viên, nhân viên đúng với vị trí việc làm, đảm bảo đủ số lượng người làm việc đối với từng đơn vị trường học, nhất là vị trí việc làm chuyên môn dùng chung; đưa đi đào tạo để chuẩn hóa đội ngũ đáp ứng theo quy định của Luật giáo dục năm 2019 và theo lộ trình quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP. Bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý, trình độ chính trị cho đội ngũ cán bộ trong nguồn quy hoạch để đảm bảo đủ tiêu chuẩn khi bổ nhiệm; bồi dưỡng đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm vị trí việc làm chuyên môn dùng chung, hỗ trợ phục vụ để nâng cao trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu công việc.

5. Đẩy mạnh thực hiện Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ Quy định về tinh giản biên chế đối với viên chức thuộc diện phải tinh giản biên chế để tinh gọn bộ máy, kịp thời thay thế đội ngũ yếu kém về năng lực, phẩm chất đạo đức để nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

6. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong quản lý, giảng dạy theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 186/KH-UBND ngày 24/12/2020 của UBND tỉnh Kiên Giang, Kế hoạch số 224/KH-SGDĐT ngày 29/01/2021 của Sở GD&ĐT, Kế hoạch số 70/KH-HU ngày 29/9/2022 của Huyện ủy Vĩnh Thuận về chuyển đổi số đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

7. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục để huy động các nguồn lực xã hội tham gia đầu tư, hỗ trợ cho giáo dục; phát huy vai trò của xã hội, của Hội đồng trường tham gia giám sát các hoạt động giáo dục của nhà trường nhằm thúc đẩy, nâng cao công tác quản lý giáo dục.

8. Thực hiện tốt việc huy động tối đa học sinh ra lớp, nhất là mẫu giáo 3-5 tuổi, dạy học 2 buổi trên ngày; duy trì tốt sĩ số học sinh và chống lưu ban, bỏ học. Thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh theo chuẩn kiến thức, kỹ năng. Thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phù hợp với đối tượng học sinh, phát huy tính tích cực chủ động, sáng tạo và năng lực của người học. Nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chuyên môn, đổi mới hình thức sinh hoạt chuyên môn. Đẩy mạnh triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới phương pháp dạy và học ở từng cấp học.

9. Triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định về phẩm chất đạo đức Nhà giáo, đảm bảo an toàn trong trường học, khen thưởng kịp thời các cá nhân, tập thể có thành tích cao, các nhân tố mới, mô hình mới, sáng tạo nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn có liên quan thẩm định hồ sơ và thẩm định thực tế điều kiện sáp nhập trường; sắp xếp mạng lưới trường lớp trên địa bàn thị trấn Vĩnh Thuận; phối hợp với Phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện tuyển dụng mới giáo viên, nhân viên trong định mức số lượng người làm việc được giao hàng năm; đào tạo và bồi dưỡng nhân sự, bổ nhiệm cán bộ quản lý các trường để đảm bảo tiêu chuẩn yêu cầu công việc theo quy định.

- Tham mưu UBND huyện triển khai thực hiện kế hoạch trường đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn huyện giai đoạn 2023-2025; xây dựng kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và ưu tiên theo thứ tự cho các trường dự kiến công nhận đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch.

- Phân luồng chỉ tiêu huy động và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất của từng trường. Hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra các trường trực thuộc triển khai công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Chỉ đạo các trường không ngừng duy trì và có những giải pháp đột phá nâng cao chất lượng giáo dục. Định kỳ tổng hợp, báo cáo tiến độ triển khai thực hiện và đề xuất tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của các trường trong quá trình triển khai thực hiện về UBND huyện để kịp thời xử lý.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan tham mưu UBND huyện hướng dẫn các trường thực hiện các thủ tục liên quan đến tài chính, tài sản trước và sau sáp nhập. Thực hiện việc thẩm định nhu cầu kinh phí của các đơn vị sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo, kịp thời bố trí vốn xây dựng cơ bản tập trung cho các danh mục được đầu tư.

3. Phòng Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu, trình UBND huyện giao số lượng người làm việc, điều chỉnh, bổ sung số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục theo quy định; hướng dẫn các trường



xây dựng đề án vị trí việc làm, sắp xếp đội ngũ theo đề án vị trí việc làm được phê duyệt; tham mưu UBND huyện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng biên chế hàng năm đảm bảo theo quy định. Khẩn trương xây dựng kế hoạch biệt phái sau khi Đề án sáp nhập được phê duyệt.

4. Phòng Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo rà soát, tạo điều kiện tham mưu cơ quan chức năng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của các trường đảm bảo đúng quy định. Đồng thời, yêu cầu các trường sử dụng đất đúng mục đích.

5. Phòng Văn hóa và Thông tin; Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh

Chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị có liên quan tuyên truyền sâu rộng trong cộng đồng dân cư về kế hoạch sắp xếp mạng lưới trường lớp, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo của huyện đến năm 2025.

6. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của kế hoạch để triển khai thực hiện trên địa bàn, đưa nhiệm vụ xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia vào chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo lộ trình.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động để Nhân dân, các tổ chức kinh tế - xã hội quan tâm, nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia là đầu tư cho giáo dục tốt nhất. Tích cực huy động từ các nguồn lực để hỗ trợ cho sự nghiệp giáo dục ở địa phương, thực hiện tốt công tác xã hội hoá giáo dục.

- Phối hợp với ngành Giáo dục và Đào tạo trong công tác tham mưu, chỉ đạo và tranh thủ mọi nguồn lực đầu tư cho công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia tại địa bàn theo kế hoạch này.

- Giao UBND xã Bình Minh chủ trì, phối hợp với UBND thị trấn Vĩnh Thuận và các ngành có liên quan xây dựng Đề án sáp nhập Trường TH&THCS thị trấn Vĩnh Thuận vào Trường Tiểu học Bình Minh thành Trường TH&THCS Bình Minh.

7. Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông trực thuộc trên địa bàn huyện

- Tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền cấp xã lập kế hoạch xây dựng và phát triển, phân đầu xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch này. Duy trì, phát huy kết quả xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia để không ngừng nâng cao và cải tiến chất lượng Giáo dục và Đào tạo.

- Rà soát hiện trạng cơ sở vật chất của đơn vị, dự trù kinh phí thực hiện đề xuất các cơ quan có thẩm quyền, UBND huyện hỗ trợ thực hiện việc sắp xếp mạng lưới trường lớp, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo.

- Xây dựng đề án vị trí việc làm đơn vị sự nghiệp công lập theo Thông tư số 19/2023/TT-BGDĐT, Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo; kiện toàn, sắp xếp đội ngũ nhân sự theo đề án vị trí việc làm được phê duyệt; đề xuất Phòng Giáo dục và Đào tạo tuyển chuyên, biệt phái giáo viên thừa, thiếu cục bộ để đảm bảo cân bằng nguồn lực trong toàn huyện.

Trên đây là Kế hoạch sắp xếp mạng lưới trường lớp, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, xây dựng trường trọng điểm và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo của huyện đến năm 2025. Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 102/KH-UBND, ngày 03/8/2021 của UBND huyện; đề nghị Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện và UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh về UBND huyện (qua Phòng Giáo dục và Đào tạo) để được xem xét, điều chỉnh cho phù hợp. / *Len*

Nơi nhận:

- Sở GD-ĐT;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT. UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, lctham.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Huỳnh Ngọc Nguyên

